

Hà Nội, ngày 29 tháng 05 năm 2025

Số: 593 /2025/TĐBV-BKS

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG
CỦA BAN KIỂM SOÁT TẬP ĐOÀN BẢO VIỆT
Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025**Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 Tập đoàn Bảo Việt**

Căn cứ quyền hạn, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát (BKS) được quy định tại Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020, Điều lệ Tập đoàn Bảo Việt, Quy chế hoạt động của BKS và các Quy định có liên quan đến hoạt động của BKS, các Kiểm soát viên Tập đoàn Bảo Việt (KSV) đã họp và nhất trí thông qua báo cáo của BKS trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên 2025 của Tập đoàn Bảo Việt (TĐBV) với các nội dung như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT**1. Các hoạt động của BKS giữa hai kỳ ĐHĐCĐ thường niên 2024 - 2025****1.1. Tổng kết các cuộc họp của BKS**

Giữa hai kỳ ĐHĐCĐ thường niên 2024 - 2025 của TĐBV, BKS đã tổ chức 03 cuộc họp. Việc tổ chức các cuộc họp của BKS đảm bảo thực hiện theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ Tập đoàn, Quy chế hoạt động của BKS. Các KSV đã tham dự đầy đủ các cuộc họp trực tiếp và biểu quyết theo đúng quy định. Tại các cuộc họp này BKS đã thảo luận và thống nhất thông qua, tổng kết các nội dung chính như sau:

- Đánh giá kết quả hoạt động của BKS giữa các cuộc họp và thông qua nội dung công việc trọng tâm trong giai đoạn tiếp theo;

- Thông qua Kế hoạch hoạt động của BKS giữa 2 kỳ ĐHĐCĐ thường niên 2024 – 2025 và phân công công việc của BKS nhiệm kỳ 2024-2029;

- Kết quả thẩm định BCTC (Công văn) gửi Hội đồng Quản trị Tập đoàn Bảo Việt (HĐQT) về việc nhận xét, đánh giá của BKS đối với Dự thảo Báo cáo tài chính (BCTC) riêng, BCTC hợp nhất bán niên 2024; Dự thảo BCTC riêng, BCTC hợp nhất năm 2024 theo chế độ Kế toán Việt Nam (VAS) đã được Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam (EY Việt Nam) soát xét, kiểm toán và một số đề xuất, kiến nghị với HĐQT;

- Nội dung Báo cáo hoạt động của BKS tại Báo cáo tình hình quản trị Công ty niêm yết và Báo cáo thường niên 2024 của TĐBV;

- Các nội dung BKS đã tham gia cho ý kiến đối với một số vấn đề phát sinh trong quá trình hoạt động theo đề nghị của HĐQT trong năm 2024, những tháng đầu năm 2025;

- Thông qua Báo cáo của BKS trình ĐHĐCĐ thường niên 2025 TĐBV.



1.2. Các hoạt động của BKS

Ngoài các cuộc họp BKS trực tiếp nêu trên, giữa hai kỳ ĐHĐCĐ thường niên 2024 - 2025, BKS thường xuyên trao đổi trực tiếp hoặc lấy ý kiến các KSV qua thư điện tử khi có các nội dung cần lấy ý kiến của BKS, ngoài ra BKS có các hoạt động khác như:

- Các KSV đã tham dự đầy đủ các phiên họp của HĐQT, Trưởng BKS tham dự một số phiên họp khác do TĐBV tổ chức để nắm bắt tình hình và làm cơ sở cho việc giám sát việc quản trị, điều hành Tập đoàn.

- Thực hiện giám sát nội dung, phạm vi, tiến độ soát xét và kiểm toán các BCTC riêng và hợp nhất bán niên và năm 2024 theo Hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán đã ký kết với EY Việt Nam; Tham gia ý kiến với Lãnh đạo Tập đoàn trong một số hoạt động quản lý, điều hành;

- Thực hiện các công việc khác quy định tại Điều lệ Tập đoàn, Quy chế hoạt động của BKS, các quy chế nội bộ của TĐBV và các quy định của Pháp luật có liên quan.

2. Thù lao và chi phí hoạt động BKS và từng KSV năm 2024

- Về thù lao của BKS năm 2024:

- + Đối với các KSV không chuyên trách, mức thù lao bao gồm thuế thu nhập cá nhân hàng tháng là 10 triệu đồng/người/tháng.

- + Đối với Trưởng BKS chuyên trách, hưởng lương theo chế độ của TĐBV.

- Về chi phí hoạt động của BKS năm 2024: Tuân thủ theo quy định và quy chế chi tiêu nội bộ của TĐBV.

(Chi tiết thù lao năm 2024 của các KSV được công bố trên trang thông tin điện tử của Tập đoàn Bảo Việt về Công bố tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên 2025 theo quy định tại Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính).

II. BÁO CÁO KẾT QUẢ GIÁM SÁT, THẨM ĐỊNH BCTC VÀ NHẬN XÉT CỦA BKS

1. Kết quả giám sát, thẩm định BCTC và kết quả kinh doanh của TĐBV

Năm 2024, nền kinh tế vẫn tiếp tục gặp nhiều khó khăn và thách thức, đi kèm với các biến động bất lợi từ thị trường bảo hiểm trong nước, các vụ thiên tai, hoạt động kinh doanh của Tập đoàn bị ảnh hưởng đáng kể. Tuy nhiên, nhờ các nỗ lực triển khai các giải pháp kinh doanh phù hợp, nắm bắt xu hướng và cơ hội thị trường, Tập đoàn đã hoàn thành tốt kế hoạch kinh doanh được Đại hội đồng cổ đông giao năm 2024, cụ thể:

Công ty Mẹ Tập đoàn Bảo Việt đã hoàn thành kế hoạch với tổng doanh thu là 1.692,65 tỷ đồng, vượt 2,8% so với kế hoạch, tăng trưởng 7,5% so với năm 2023; Lợi nhuận sau thuế TNDN là 1.180,18 tỷ đồng, vượt 2,6% so với kế hoạch, tăng trưởng 5,7% so với năm 2023.

Bên cạnh đó kết quả hợp nhất toàn Tập đoàn cũng đạt được kết quả khả quan, cụ thể: Doanh thu hợp nhất đạt 56.875,46 tỷ đồng, hoàn thành 101,4% kế hoạch năm đồng thời lợi nhuận sau thuế hợp nhất đạt 2.194,17 tỷ đồng, hoàn thành 118% kế hoạch năm và tăng trưởng 16,6% so với năm 2023. Các đơn vị thành viên trong Tập đoàn đều hoàn thành hoặc hoàn thành vượt kế hoạch kinh doanh được giao.

Qua giám sát các hoạt động quản trị, điều hành của HĐQT, Q.TGD TĐBV trong năm 2024, thông qua việc thẩm định dự thảo BCTC riêng và BCTC hợp nhất năm 2024 của TĐBV theo VAS (đã được kiểm toán), BKS có nhận xét như sau:

1.1. Kết quả giám sát HĐQT

+ Năm 2024, HĐQT đã tổ chức 06 phiên họp, các cuộc họp của HĐQT đều tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ hiện hành ngoài ra để ban hành kịp thời các Nghị quyết, Quyết định phục vụ việc chỉ đạo hoạt động kinh doanh của Tập đoàn thuộc thẩm quyền, HĐQT đã chủ động thực hiện lấy ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản (trong năm 2024, HĐQT đã ban hành 105 Nghị quyết, 106 Quyết định).

+ HĐQT đã tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên 2024 vào tháng 06/2024, đã chỉ đạo Q.TGD và Ban điều hành triển khai thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên; các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT ban hành;

+ HĐQT đã tổ chức thành công ĐHĐCĐ bất thường vào tháng 12/2024, thông qua việc bầu thành viên HĐQT, KSV nhiệm kỳ 2024 – 2029 và thay đổi địa chỉ Trụ sở chính, bổ sung điều lệ Tập đoàn;

+ Trong các phiên họp HĐQT nói riêng và hoạt động của HĐQT nói chung, các thành viên HĐQT đã làm việc với tinh thần trách nhiệm cao, phát huy được kinh nghiệm, năng lực lãnh đạo của từng thành viên HĐQT.

Qua việc giám sát, BKS thấy: HĐQT đã hoạt động theo đúng quyền hạn và nhiệm vụ quy định trong Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị của Tập đoàn, các quy định nội bộ của Tập đoàn và quy định của Pháp luật có liên quan. Các Nghị quyết, Quyết định trong quản trị, điều hành của HĐQT ban hành phù hợp với điều kiện thực tế, đáp ứng yêu cầu quản trị và nhu cầu phát triển kinh doanh của Tập đoàn, đảm bảo các quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông được thực hiện đúng và đầy đủ. HĐQT đã hoàn thành tốt nhiệm vụ quản trị Tập đoàn.

1.2. Kết quả giám sát Quyền TGD

Trong năm 2024, dưới sự chỉ đạo sát sao, kịp thời của HĐQT, Q.TGD và những Người quản lý khác đã có sự nỗ lực lớn trong công tác quản lý điều hành; đã kịp thời đề ra và tổ chức thực hiện các giải pháp kinh doanh trên tinh thần chủ động sáng tạo, khắc phục khó khăn để thực hiện tốt kế hoạch kinh doanh năm 2024 được ĐHĐCĐ thường niên thông qua và các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT ban hành.

Qua công tác giám sát, BKS thấy: trong quá trình điều hành Q.TGD đã tuân thủ theo phân cấp quản trị tại Điều lệ, Quy chế Quản trị, các quy định nội bộ của Tập đoàn cũng như các Nghị quyết, Quyết định chỉ đạo của HĐQT. Q.TGD đã hoàn thành tốt vai trò điều hành hoạt động kinh doanh của Tập đoàn theo đúng các định hướng, chỉ đạo của HĐQT.

1.3. Kết quả thẩm định BCTC và kết quả kinh doanh năm 2024:

Qua thẩm định các BCTC riêng và BCTC hợp nhất năm 2024 theo Chuẩn mực Kế toán Việt Nam đã được kiểm toán bởi EY Việt Nam, BKS xin báo cáo kết quả thẩm định như sau:

- Về việc thực hiện chế độ kế toán:
- + Các BCTC riêng và BCTC hợp nhất năm 2024 đã được lập trên cơ sở lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán.
- + Các BCTC riêng và BCTC hợp nhất năm 2024 đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính riêng, hợp nhất của Tập đoàn tại ngày 31/12/2024, kết quả hoạt động kinh doanh riêng, hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ riêng, hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày BCTC.
- + Các BCTC riêng và BCTC hợp nhất năm 2024 đã được kiểm toán bởi EY Việt Nam và không có ý kiến ngoại trừ của kiểm toán.

- Về số liệu và kết quả kinh doanh:

BKS thống nhất về các số liệu đã được thể hiện trong BCTC riêng và BCTC hợp nhất năm 2024 của TĐBV theo VAS đã được kiểm toán bởi EY Việt Nam.

i) BCTC riêng năm 2024 Công ty Mẹ Tập đoàn Bảo Việt:

Theo BCTC riêng năm 2024 (đã được kiểm toán), một số chỉ tiêu chủ yếu về kết quả kinh doanh, cụ thể như sau:

Đơn vị tính: tỷ đồng

Chỉ tiêu	KH năm 2024	Thực hiện năm 2024	Thực hiện năm 2023 (trình bày lại)	Tỷ lệ TH/KH 2024 (%)	Thay đổi thực hiện năm 2024 với thực hiện năm 2023	
					Số tiền	Tỷ lệ (%)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)=(3)/(2)	(6)=(3)-(4)	(7)=(6)/(4)
1. Tổng doanh thu và thu nhập khác	1.646,02	1.692,65	1.574,06	102,8%	119	7,5%
2. Lợi nhuận sau thuế TNDN	1.150	1.180,18	1.116,13	102,6%	64	5,7%
3. Tỷ suất lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp trên vốn điều lệ	15,49%	15,90%	15,04%	102,6%	N/a	5,7%

Qua số liệu kết quả kinh doanh tại Bảng trên cho thấy:

- Tổng doanh thu và thu nhập khác trong năm 2024 là 1.646,02 tỷ đồng, đạt 102,8% kế hoạch năm và tăng 119 tỷ đồng, tương ứng tỷ lệ tăng tăng 7,5% so với cùng kỳ năm 2023.

- Lợi nhuận sau thuế năm 2024 là 1.180,18 tỷ đồng, đạt 102,6% kế hoạch và tăng 64 tỷ đồng, tương ứng tỷ lệ tăng tăng 5,7% so với cùng kỳ năm 2023.

- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn điều lệ là 15,49%, bằng 102,6% kế hoạch và tăng 5,7% so với năm 2023.

Với kết quả kinh doanh như đã nêu trên, năm 2024 Công ty Mẹ TĐBV đã hoàn thành tốt các chỉ tiêu kinh doanh được ĐHĐCĐ thường niên 2024 thông qua. BKS ghi nhận sự nỗ lực, cố gắng của HĐQT và Ban điều hành đã thực hiện tốt kế hoạch kinh doanh năm 2024 trong bối cảnh còn gặp nhiều khó khăn và rủi ro, thách thức.

+ Một số chỉ tiêu khác về tài chính năm 2024 của Công ty Mẹ TĐBV như sau:

Chỉ tiêu	Tại ngày 31/12/2024	Tại ngày 31/12/2023
1. Cơ cấu tài sản và cơ cấu nguồn vốn		
1.1. Cơ cấu tài sản		
- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	25,31%	23,18%
- Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	74,69%	76,82%
1.2. Cơ cấu nguồn vốn		
- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	1,06%	1,12%
- Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	98,94%	98,88%
2. Khả năng thanh toán		
2.1. Hệ số khả năng thanh toán tổng quát = Tổng tài sản/Nợ phải trả	93,95 lần	89,67 lần
2.2. Hệ số khả năng thanh toán hiện hành = Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	23,78 lần	20,93 lần

So với thời điểm 31/12/2023, cơ cấu tài sản, cơ cấu nguồn vốn và khả năng thanh toán tại ngày 31/12/2024 đều tốt. Các hệ số khả năng thanh toán hiện hành và khả năng thanh toán ngắn hạn của Tập đoàn đạt ở mức rất cao.

ii) BCTC hợp nhất năm 2024 toàn Tập đoàn:

Các chỉ tiêu chủ yếu về kết quả kinh doanh hợp nhất theo BCTC hợp nhất năm 2024 đã được kiểm toán như sau:

Đơn vị tính: tỷ đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2024	Thực hiện năm 2023 (Trình bày lại)	Thay đổi thực hiện năm 2024 so với năm 2023		Tỷ lệ thực hiện so với kế hoạch năm 2024 (%)
			Số tiền	Tỷ lệ %	
(1)	(2)	(3)	(4=2-3)	(5=4/3)	
1. Tổng doanh thu và thu nhập khác	56.875,46	57.894,51	(1.019,05)	-1,8%	101,4%

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2024	Thực hiện năm 2023 (Trình bày lại)	Thay đổi thực hiện năm 2024 so với năm 2023		Tỷ lệ thực hiện so với kế hoạch năm 2024 (%)
			Số tiền	Tỷ lệ %	
(1)	(2)	(3)	(4=2-3)	(5=4/3)	
- Doanh thu hoạt động bảo hiểm	43.506,34	43.607,17	(100,83)	-0,2%	
- Doanh thu hoạt động khác	555,87	602,34	(46,47)	-7,7%	
- Doanh thu hoạt động tài chính	12.689,33	13.543,37	(854,04)	-6,3%	
- Thu nhập khác	29,84	39,59	(9,75)	-24,6%	
- Lợi nhuận trong công ty liên doanh, liên kết	94,09	102,05	(7,96)	-7,8%	
2. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	2.194,17	1.881,30	312,87	16,6%	118,0%
3. Lợi nhuận thuộc Bảo Việt	2.110,50	1.805,32	305,18	16,9%	
8. Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đồng)	2.843	2.432	411	16,9%	

Với kết quả kinh doanh năm 2024 tại bảng trên, cho thấy:

- Tổng doanh thu và thu nhập khác năm 2024 đạt 56.875,46 tỷ đồng, giảm 1,8% so với năm 2023, hoàn thành 101,4% kế hoạch năm 2024.
- Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2024 đạt 2.194,17 tỷ đồng, tăng 312,87 tỷ đồng, tương ứng tỷ lệ tăng 16,6% so với năm 2023, hoàn thành 118% kế hoạch lợi nhuận năm 2024.
- Lợi nhuận thuộc Bảo Việt năm 2024 đạt 2.110,50 tỷ đồng, tăng 305,18 tỷ đồng, tương ứng tỷ lệ tăng 16,9% so với năm 2023.
- Lãi cơ bản trên cổ phiếu năm 2024 là 2.843 đồng/cổ phiếu tăng 411 đồng/1 cổ phiếu tương ứng tỷ lệ tăng 16,9% so với năm 2023.

Mặc dù năm 2024 Tập đoàn Bảo Việt còn gặp nhiều khó khăn, chịu ảnh hưởng nhiều từ rủi ro thị trường bảo hiểm, rủi ro về thiên tai nhưng toàn Tập đoàn đã hoàn thành tốt các chỉ tiêu về doanh thu, lợi nhuận hợp nhất so với kế hoạch.

Các chỉ tiêu về tài sản và nguồn vốn của Tập đoàn tại thời điểm 31/12/2024 theo BCTC hợp nhất đã được kiểm toán, BKS xin tóm lược như sau:

Đơn vị: Tỷ đồng

Tài sản	Tại ngày 31/12/2024	Tại ngày 31/12/2023 (trình bày lại)	Thay đổi tại ngày 31/12/2024 so với tại ngày 31/12/2023	
			Số tiền	Tỷ lệ (%)
(1)	(2)	(3)	(4=2-3)	(5=4/3)
TÀI SẢN				
A. Tài sản ngắn hạn	121.226,74	122.453,29	(1.226,55)	-1,00%
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	1.464,09	4.783,51	(3.319,43)	-69,39%
2. Đầu tư tài chính ngắn hạn	103.898,04	101.565,79	2.332,25	2,30%
3. Các khoản phải thu ngắn hạn	11.535,42	12.322,33	(786,92)	-6,39%
4. Hàng tồn kho	100,48	113,35	(12,87)	-11,35%
5. Tài sản ngắn hạn khác	670,58	659,13	11,46	1,74%
6. Tài sản tái bảo hiểm	3.558,13	3.009,18	548,95	18,24%
B. Tài sản dài hạn	130.059,59	98.706,53	31.353,05	31,76%
1. Các khoản phải thu dài hạn	66,92	84,37	(17,45)	-20,69%
2. Tài sản cố định	1.890,64	1.817,16	73,48	4,04%
3. Bất động sản đầu tư	109,96	45,39	64,57	142,26%
4. Tài sản dở dang dài hạn	131,65	373,93	(242,28)	-64,79%
5. Đầu tư tài chính dài hạn	127.645,42	96.200,74	31.444,68	32,69%
6. Tài sản dài hạn khác	215,00	184,95	30,05	16,25%
Tổng tài sản	251.286,33	221.159,82	30.126,50	13,62%
NGUỒN VỐN				
C. Nợ phải trả	227.720,44	198.879,49	28.840,95	14,50%
1. Nợ ngắn hạn	40.840,47	30.851,02	9.989,45	32,38%
2. Nợ dài hạn	186.879,97	168.028,47	18.851,50	11,22%
D. Vốn chủ sở hữu	23.565,89	22.280,34	1.285,55	5,77%
Tổng nguồn vốn	251.286,33	221.159,82	30.126,50	13,62%

Qua số liệu được tổng hợp nêu trên cho thấy:

Tổng tài sản/Tổng nguồn vốn của BCTC hợp nhất tại thời điểm 31/12/2024 là 251.286,33 tỷ đồng, tăng 30.126,5 tỷ đồng và tương ứng tỷ lệ tăng 13,62% so với thời điểm 31/12/2023. Trong đó:

- Về tài sản:

+ Tài sản ngắn hạn giảm 1.226,55 tỷ đồng tương ứng với tỷ lệ giảm 1% so với năm 2023. Trong đó nguyên nhân giảm chủ yếu do giảm khoản mục “Tiền và các khoản tương đương tiền”.

+ Tài sản dài hạn tăng thêm 31.353,05 tỷ đồng tương ứng tăng 31,76% so với năm 2023. Trong đó nguyên nhân tăng chủ yếu do tăng khoản mục “Đầu tư tài chính dài hạn”.

- Về nguồn vốn:

+ Nguồn vốn tăng thêm chủ yếu do khoản mục “Nợ dài hạn” tăng thêm 18.851,5 tỷ đồng tương ứng với tỷ lệ tăng 11,22% và khoản mục “Nợ ngắn hạn” tăng thêm 9.989,45 tỷ đồng tương ứng tỷ lệ tăng 32,38%.

1.4. Kết quả giám sát việc thực hiện các nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên 2024

- Với kết quả kinh doanh như đã nêu tại mục 1.3 (i) ở trên, năm 2024 Công ty Mẹ Tập đoàn Bảo Việt đã hoàn thành tốt các kế hoạch doanh thu, lợi nhuận đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 đã giao.

- Tập đoàn đã hoàn thành việc chi trả cổ tức năm tài chính 2023 theo tỷ lệ 10,037%/mệnh giá cổ phiếu tính trên vốn điều lệ 7.423.227.640.000 đồng với tổng số tiền đã chi trả là 745.069.356.247 đồng, đã trích lập các quỹ theo đúng Nghị quyết số 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ-TĐBV ngày 26/06/2024 của ĐHĐCĐTN 2024.

2. Báo cáo đánh giá về giao dịch giữa Tập đoàn Bảo Việt, Công ty con, công ty do Tập đoàn Bảo Việt nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn Điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị, Q.Tổng giám đốc, người điều hành khác của Tập đoàn Bảo Việt và những người có liên quan của các đối tượng đó; giao dịch giữa Tập đoàn Bảo Việt với doanh nghiệp trong đó thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người điều hành khác của Tập đoàn Bảo Việt là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp đó trong 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch;

Qua công tác giám sát, BKS thấy:

- Giao dịch giữa Tập đoàn Bảo Việt với người có liên quan của Tập đoàn; hoặc giữa Tập đoàn với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

Trong năm 2024 Tập đoàn Bảo Việt đã thực hiện giao dịch với các bên có liên quan bao gồm: các công ty con của Tập đoàn thông qua hoạt động đầu tư và cung cấp/nhận cung cấp dịch vụ, giao dịch với các cổ đông lớn. Trong đó một số các giao dịch lớn như: đã chi 648.847.105.317 đồng là số tiền cổ tức năm 2024 Tập đoàn thanh toán cho các cổ đông lớn (Bộ Tài chính: 484.295.086.260 đồng; Sumitomo Life Insurance: 164.552.019.057 đồng...) theo Nghị quyết ĐHĐCĐTN 2024.

Các trường hợp về hợp đồng và giao dịch còn lại đều có giá trị nhỏ hơn 10% Tổng tài sản của Tập đoàn ghi trong BCTC gần nhất. Do đó theo quy định tại Khoản 5(a) Điều 40 của Điều lệ Tập đoàn hiện hành các hợp đồng và giao dịch này đều thuộc thẩm quyền quyết định của HĐQT Tập đoàn. Việc ký kết và thực hiện các hợp đồng, giao dịch này đều được Tập đoàn thực hiện theo đúng phê duyệt của HĐQT tại các Nghị quyết của HĐQT; các hợp đồng và giao dịch được thực hiện một cách trung thực, cẩn trọng vì lợi ích cao nhất của Tập đoàn, không tư lợi riêng hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác.

(Chi tiết giao dịch giữa Tập đoàn Bảo Việt với người có liên quan và cổ đông lớn của Tập đoàn được báo cáo tại Phụ lục 3 của Báo cáo quản trị Công ty niêm yết năm 2024 theo Công văn số 125/2025/BC-TĐBV ngày 24/01/2025 đã được Tập đoàn Bảo Việt công bố

thông tin trên website của Tập đoàn theo đường dẫn: <https://baoviet.com.vn/Quan-he-co-dong/Cong-bo-thong-tin/ArticleList/42/>.

- Giao dịch giữa người nội bộ Tập đoàn Bảo Việt, người có liên quan của người nội bộ với Công ty con, Công ty do Tập đoàn Bảo Việt nắm quyền kiểm soát: không có.

- Giao dịch giữa Tập đoàn Bảo Việt với các đối tượng khác:

+ Giao dịch giữa Tập đoàn Bảo Việt với Công ty mà thành viên HĐQT, KSV, Q.TGD đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (TGD) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Không có.

+ Giao dịch giữa Tập đoàn Bảo Việt với Công ty mà người có liên quan của Thành viên HĐQT, KSV, Q.TGD là thành viên HĐQT, Giám đốc (TGD): Không có.

- Các giao dịch khác của Tập đoàn Bảo Việt (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, KSV, Q.TGD: Không có.

3. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT, Q.TGD và cổ đông

- Giữa hai kỳ ĐHĐCĐ thường niên 2024 - 2025, BKS đã phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Q.TGD trên nguyên tắc vì lợi ích hợp pháp, tối đa của Tập đoàn, của cổ đông và theo đúng các quy định của Pháp luật, Điều lệ Tập đoàn. Các KSV đều được mời tham dự các cuộc họp HĐQT, Trưởng BKS được mời tham dự một số cuộc họp khác của Tập đoàn.

- Đối với cổ đông: giữa hai kỳ ĐHĐCĐ thường niên 2024 - 2025, BKS không nhận được đơn thư yêu cầu hay khiếu nại của cổ đông hoặc nhóm cổ đông có tỷ lệ sở hữu và thời gian nắm giữ theo quy định của pháp luật và Điều lệ Tập đoàn.

III. BÁO CÁO TỰ ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BKS VÀ KSV

1. Đánh giá kết quả hoạt động của BKS

Ban Kiểm soát có 03 KSV, các KSV đều hoạt động độc lập, không phải là Người quản lý Tập đoàn, không làm việc tại bộ phận Kế toán của Tập đoàn hoặc Kiểm toán viên độc lập kiểm toán BCTC của Tập đoàn. Trên cơ sở quyền và nhiệm vụ đã quy định tại Điều lệ Tập đoàn, với kết quả hoạt động như đã nêu trên, BKS tự đánh giá như sau:

- BKS đã thực hiện đúng chức năng của mình trong việc giám sát HĐQT, Q.TGD qua việc quản trị và điều hành Tập đoàn.

- Đã hoàn thành tốt việc thẩm định BCTC riêng và BCTC hợp nhất bán niên và năm 2024 theo VAS đã được EY Việt Nam kiểm toán/soát xét.

- Qua thực hiện nhiệm vụ, BKS đã có các đề xuất, kiến nghị với HĐQT, Q.TGD để tăng cường công tác quản trị, hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ, giảm thiểu rủi ro nhằm đáp ứng yêu cầu quản lý và phát triển kinh doanh bền vững của Tập đoàn.

- BKS đã tổ chức các phiên họp định kỳ theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Tập đoàn và Quy chế hoạt động của BKS. Để giải quyết kịp thời các công việc phát sinh, BKS thường xuyên trực tiếp trao đổi hoặc lấy ý kiến các KSV qua thư điện tử.

- BKS đã hoạt động theo đúng quyền hạn và nhiệm vụ quy định trong Điều lệ Tập đoàn và Quy chế hoạt động của BKS. Các quyết định của BKS đã được ban hành đúng trình tự, thủ tục theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Tập đoàn.

2. Đánh giá kết quả hoạt động của các kiểm soát viên

- Trên cơ sở Điều lệ Tập đoàn, Quy chế hoạt động của BKS, Bản phân công nhiệm vụ đối với các KSV, các KSV đều đã tích cực tham gia đầy đủ các phiên họp HĐQT, các phiên họp BKS, hoàn thành tốt nhiệm vụ được phân công.
- Trong các phiên họp và các hoạt động của BKS, các KSV đều làm việc tích cực với tinh thần trách nhiệm cao, đóng góp các ý kiến quan trọng, tuân thủ đúng Điều lệ Tập đoàn và Quy chế hoạt động của BKS.
- Trong quá trình thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao, các KSV luôn thực hiện một cách trung thực, cẩn trọng, lấy việc bảo vệ lợi ích của Tập đoàn và cổ đông là nhiệm vụ trọng tâm; không lạm dụng địa vị, chức vụ và sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh, tài sản khác của Tập đoàn để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác.

IV. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BKS GIỮA 2 KỲ ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN 2025 - 2026

Căn cứ nhiệm vụ của BKS được quy định tại Điều lệ Tập đoàn Bảo Việt, Quy chế hoạt động của BKS và các quy định có liên quan đến hoạt động của BKS, BKS dự kiến kế hoạch hoạt động giữa 2 kỳ ĐHĐCĐ thường niên 2025 - 2026 như sau:

- Thực hiện đầy đủ các quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của BKS được quy định tại Điều lệ Tập đoàn, Quy chế nội bộ về quản trị Tập đoàn, Quy chế hoạt động của BKS, các quy định nội bộ của Tập đoàn và Pháp luật có liên quan.
- Thực hiện giám sát tình hình tài chính Tập đoàn, tính hợp pháp trong các hoạt động của thành viên HĐQT, Q.TGD/TGD, Người quản lý khác thông qua một số đầu mục công việc chính như:
 - Thẩm định BCTC riêng, BCTC hợp nhất bán niên và năm 2025 của Tập đoàn;
 - Rà soát báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT, việc thực hiện các nghị quyết của ĐHĐCĐ và nghị quyết của HĐQT;
 - Rà soát/tham gia ý kiến đối với hợp đồng, giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của HĐQT hoặc ĐHĐCĐ (nếu phát sinh);
 - Các công việc khác có liên quan.
- Giám sát việc thực hiện chế độ kế toán (tính thống nhất, nhất quán, phù hợp) và công tác lập, kiểm toán/soát xét báo cáo tài chính; việc thực hiện kiến nghị tại Thư quản lý năm 2024 đối với Tập đoàn của đơn vị Kiểm toán độc lập (nếu có).
- Tham dự đầy đủ các phiên họp thường kỳ của HĐQT, tham dự các phiên họp khác do Tập đoàn tổ chức để nắm bắt tình hình và thực hiện việc giám sát công tác quản trị và điều hành Tập đoàn.
- Trình báo cáo thẩm định BCTC, báo cáo tình hình kinh doanh năm 2025 của Tập đoàn, báo cáo giám sát, đánh giá công tác quản lý của HĐQT, Q.TGD/TGD và báo cáo hoạt động của BKS lên ĐHĐCĐ thường niên 2026.

78
N
ET
HÀ

Handwritten signature

V. KIẾN NGHỊ CỦA BAN KIỂM SOÁT

Từ những nội dung nêu trên, BKS báo cáo và kính trình ĐHĐCĐ thường niên 2025 xem xét, phê duyệt thông qua Báo cáo hoạt động của BKS TĐBV giữa 2 kỳ ĐHĐCĐ thường niên 2024 - 2025 và kế hoạch hoạt động giữa 02 kỳ ĐHĐCĐ thường niên 2025 - 2026.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT;
- Q.TGĐ;
- Lưu: VT, BKS.

TM. BAN KIỂM SOÁT

TRƯỞNG BAN



Vũ Thanh Hải